

Bản án số: 81/2022/HS-ST
Ngày: 13-12-2022

NHÂN DANH
TRIBUNAL DU PEUPLE DU HOANG HAI TRUNG, PROVINCE THANH HOA

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chung và ông Nguyễn Văn B

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Bị cáo và người bào chữa: Bị cáo nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Lê Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 12 năm 2022 tại Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 01/11/2022 theo quy định của vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 về nội dung các bị cáo:

1. Ông Nguyễn Văn H; sinh ngày: 24/10/1985; tại xã D, huyện D, tỉnh N; Nơi cư trú: xóm 3, xã D, huyện D, tỉnh N; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị L (Lê Thị Hương L); có vợ là Lê Thị H và có 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bị bắt giữ theo Quyết định số 92/2009/HSST ngày 11/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng với nội dung “Vi phạm quy định về ưu tiên giao thông ưu tiên” bị cáo đã chấp hành xong bị cáo; tiền phạt: không; tiền giam: Bị cáo bắt giữ ngày 29/7/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay; có mặt

2. Ông Cao Văn N; sinh ngày: 19/01/1985; tại xã Y, huyện Y, tỉnh T; Nơi cư trú: thôn 5, xã Y, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn T và bà Trần Thị N; có vợ là Trần Thị S và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tiền phạt: không; tiền giam: Bị cáo bắt giữ ngày 28/7/2022 tại nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung cho đến nay; có mặt

3. Phạm C C; sinh ngày: 15/01/1987; t i xã D, huy n D, t nh N; N i c trú: xóm 4, xã D, huy n D, t nh N; ngh nghi p: ph xe **khách**; trình v n hoá: 12/12; dân t c: Kinh; gi i tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; qu c t ch: Vi t Nam; con ông Ph m c Tr và bà Lê Th Q; có v là Tr n Th H có 01 con; ti n án, ti n s : không; t m gi , t m giam: B cáo b t m gi t ngày 19/7/2022 n ngày 28/07/2022 chuy n t m giam cho n nay t i nhà t m gi công an huy n Hà Trung, có m t.

4. Nguyễn Tr ng Th; Sinh ngày: 03/7/1995 t i xã T, huy n T, t nh N; N i c trú: xóm 2, xã T, huy n Thanh C, t nh N; Ngh nghi p: Ph xe; trình v n hoá: 12/12; dân t c: Kinh; gi i tính: Nam; tôn giáo: không; qu c t ch: Vi t Nam; con ông Nguy n Tr ng T và bà Nguy n Th L; có v là Tr n Th T và có 01 con; ti n án, ti n s : không; t m gi , t m giam: B cáo b t m gi t ngày 19/7/2022 n ngày 28/07/2022 chuy n t m giam cho n nay t i nhà t m gi công an huy n Hà Trung, có m t.

Ng i có quy n l i ngh a v liên quan: - Ông Lê V n , sinh n m 1962.

a ch : Ti u khu N, th tr n N, huy n N, t nh T.

Ng i i di n theo y quy n: Anh Lê Quang V, sinh n m: 1988; n i c trú: T p th C u 16, L4, N, qu n L, thành ph H (v n b n y quy n ngày 25 tháng 7 n m 2022), v ng m t.

- Anh Bì V n L, sinh n m: 1974; n i c trú: Ph ng Y, qu n H, thành ph H, v ng m t.

Ng i làm ch ng: - Anh Ph m V n H; sinh n m: 1975; n i c trú: Thôn , xã M, huy n N, t nh T, v ng m t.

- Ch Tr nh Th Thu Th; sinh n m: 1997; n i c trú: xã H, huy n H, t nh T, v ng m t.

- Anh Lê Kim Q; sinh n m: 1986; n i c trú: Thôn Y, xã Y, huy n H, t nh T, v ng m t.

- Ch T ng Th L; sinh n m: 1964; n i c trú: T, xã Y, huy n H, t nh T, v ng m t.

- Ông Lê Xuân L; sinh n m: 1968; n i c trú: Thôn Y, xã Y, huy n H, t nh T, v ng m t.

N I DUNG V ÁN

Theo các tài li u có trong h s v án và di n bi n t i phiên tòa, n i dung v án c tóm t t nh sau:

tiếp, sau đó lập danh sách những nhân chứng thì H và N mới đi xuống xe vào phòng, Cao Văn Ngọc và Nguyễn Bình vì nhà khoa học Hà Trung đi xuống tầng, còn Nguyễn Trọng Th, Phạm Công C, Văn Đình H và hai xe ô tô của Công an huyện Hà Trung làm việc. Các quan đi xuống Nguyễn Trọng Th và Phạm Công C chủ, khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Sau khi tiếp nhận về việc, Các quan chức những đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng, vật và tài sản gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 36B - 018.29; 01 nhãn ký xe ô tô biển kiểm soát 36B- 028.29; 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B - 612.08; 01 nhãn ký xe ô tô biển kiểm soát 29B- 612.08; 01 (mảnh) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, màu trắng, kích thước dài 50cm, đường kính hai đầu thanh kim loại rộng 3cm (thu của Nguyễn Trọng Th); 01 (mảnh) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, màu xám, kích thước dài 62cm, đường kính 2cm (thu của Phạm Công C); 01 (mảnh) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, màu xám, trắng, kích thước dài 74,5cm, đường kính 2cm, bề mặt bám dính chất màu nâu (đông máu) (Cao Văn Ngọc trong vụ án); 01 (mảnh) thanh kim loại (Tiếp) màu đen, trắng, kích thước dài 50cm, mảnh có đường kính 1,6cm, mảnh có bề mặt màu trắng và có phần ngoài bên ngoài màu đen, trên thân thanh kim loại có in chìm hàng chữ, số YQ02A-380N (do Phạm Th H giao nộp); 01 (mảnh) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng, màu xám, trắng, kích thước dài 69cm, đường kính 2cm, trên bề mặt bám dính chất màu nâu (nghi máu), thu giữ trên xe khách T.

- *Thống kê của Cao Văn Ngọc:* Tiến biên bản xem xét dấu vết trên thân th lúc 18 giờ 20 phút ngày 19/7/2022 của Bình vì nhà khoa học Hà Trung ghi nhận:

- + Mu bàn tay phải ngón, bề mặt tím, ngón có vết máu;
- + Vùng vai trái có vết trầy xước da r máu;
- + Cánh tay phải (mảnh ngoài 1/3 dưới) ngón, có vết trầy xước nh;
- + Môi dưới bên phải có vết thừng kích thước (1x0,6x0,6)cm nh nh, chảy máu.

- *Thống kê của Nguyễn Trọng Th:* Tiến biên bản xem xét dấu vết trên thân th lúc 23 giờ 45 phút ngày 19/7/2022 của Bình vì nhà khoa học Hà Trung ghi nhận:

- + 1/3 dưới mảnh ngoài cánh tay phải có vết ngón, kích thước (6x2)cm;
- + Ngón 1 bàn tay phải có vết xây sát r máu, ngón, kích thước (0,5x0,5)cm,
- + Mu bàn tay phải ngón.
- + Chuẩn đoán hình ảnh chụp X quang không thấy tổn thương xương

Ngày 16/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã ra Quyết định trưng cầu giám định để tìm nguyên nhân gây ra tai nạn ở Cao Văn N và Nguyễn Trọng Th.

Tribunale giám định số 738/2022/TTPY ngày 13/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận (đối với Cao Văn N):

+ Chấn thương vùng mu bàn tay phải gây tổn thương gãy xương bàn III bàn tay phải; đã chữa trị; hiện tại còn di chứng hình nh gãy xương bàn III bàn tay phải, không nhận thấy chức năng quan trọng do chấn thương: 06% (Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 7; mục V;4.1).

+ Số vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức bờ dưới môi dưới bên phải; kích thước so sánh: 03% (Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; Nguyên tắc tính tổn thương phần mềm; mục I;1);

+ Số vết thương phần mềm vùng vai trái; kích thước so sánh: 01% (Thông tư 22/2019/TT-BYT; Bảng 1; chương 8; Nguyên tắc tính tổn thương phần mềm; mục I;1);

+ Các chấn thương và tổn thương khác do chấn thương đã chữa trị; hiện tại không còn số vết thương phần mềm, không liệt vận động cơ chi trên; không có di chứng tổn thương chức năng chi trên do chấn thương: 0%

Tổng tổn thương phần mềm do chấn thương tích lũy nên ở Cao Văn N là: 10% (mức phần trăm).

Tribunale giám định số 747/2022/TTPY ngày 13/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tổn thương phần mềm do chấn thương tích lũy nên ở Nguyễn Trọng Th là 0% (không phần trăm).

Cáo trạng số 86/CT-VKSHT ngày 31/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điều 2, khoản 2, điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giải nguyên quyết định truy tố và nghị áp dụng điều 2, khoản 2, điều 318; điều 17; điều 5, khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 58; **điều 65** Bộ luật Hình sự về tội các bị cáo. Xét bị cáo Văn Đình Hết 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; xét bị cáo Cao Văn N 27 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng đến 60 tháng; xét các bị cáo Phạm Văn C và Nguyễn Trọng Th, mức cáo 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng đến 54 tháng. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy

nh. T ch thu tiêu h y 04 (b n) thanh kim lo i hình tr tròn, r ng và 01 (m t) thanh kim lo i (Ti c p) màu en, ã c

NH N NH C A TÒA ÁN:

Trên c s n i dung v án, c n c vào các tài li u trong h s v án ã c tranh t ng t i phiên tòa, H i ng xét x nh n nh nh sau:

[1]. Quá trình i u tra, truy t các b cáo không có khi u n i v hành vi t t ng, quy t nh t t ng c a ng i ti n hành t t ng và c quan ti n hành t t ng. Các hành vi t t ng, quy t nh t t ng c a ng i ti n hành t t ng, c quan ti n hành t t ng ã th c hi n úng v i trình t , th t c, th m quy n và h p pháp theo quy nh c a B lu t T t ng hình s .

[2]. L i khai c a các b cáo t i phiên tòa phù h p v i l i khai c a các b cáo giai o n i u tra, phù h p v i l i khai c a ng i làm ch ng và v t ch ng thu gi c, c s kh ng nh: xu t phát t mâu thu n trong vi c v t, tránh xe khi tham gia giao thông và b t khách d c ng, nên vào kho ng 17 gi 30 phút, ngày 19/07/2022, V ng ìn H i u khi n xe khách bi n ki m sát 29B - 612.08 c a nhà xe T cùng v i hai ph xe là Ph m c C và Nguy n Tr ng Th, khi i n o n ng Qu c L 1A, thu c a ph n thôn Yên Xá, xã Yên D ng, huy n Hà Trung, t nh Thanh Hóa, quan sát th y xe khách bi n ki m soát 36B- 028.29 c a nhà xe do Cao V n N i u khi n, ch y phía tr c cùng chi u trên cùng làn ng nên H ánh lái sang ph i t ng t c v t. Th y v y, Cao V n N li n i u khi n xe t t ngang sang ph i r i d ng l i tr c u xe khách T d n n c hai xe u d ng ch n ngang làn ng bên ph i Qu c l 1A h ng Thanh Hóa - Hà N i. Sau ó, c hai bên xu ng xe, Nguy n Tr ng Th, Ph m c C s d ng tuýp s t, V ng ình H s d ng g y ba khúc lửa ánh Cao V n N, còn Cao V n N c ng s d ng tuýp s t lửa ánh l i ba b cáo. S vi c ch d ng l i khi l c l ng ch c n ng n hi n tr ng thì H và N m i ch u ánh xe vào l ng. H u qu làm ách t c giao thông kho ng 20 phút. Hành vi dùng tuýp s t và g y ba khúc là nh ng v t r n ch c u i, ánh nhau, t c là các b cáo ã dùng hung khí th c hi n hành vi ph m t i. Vì v y, Vi n ki m sát nhân dân huy n Hà Trung truy t các b cáo v t i “Gây r i tr t t công c ng” quy nh t i i m b, kho n 2, i u 318 B lu t hình s là úng ng i, úng t i, úng pháp lu t.

Hành vi c a các b cáo là nguy hi m cho xã h i, xâm ph m n tr t t công c ng c pháp lu t hình s b o v , gây nh h ng x u n an ninh, tr t t , an toàn xã h i trên à bàn. Vì v y, ph i áp d ng m t hình ph t t ng x ng v i tính ch t m c hành vi ph m t i c a các b cáo.

ây là v án ng ph m gi n n, các b cáo u là ng i th c hành, không có s phân công nhi m v c th . Trong ó, H là ng i hô hào, kích ng C và Th xu ng xe em theo tuýp s t lửa ánh N, b n thân H c ng s d ng g y ba khúc lửa ánh N nên gi vai trò cao nh t. Cao V n N ã có hành vi ch n xe ô tô do H i u khi n, s d ng tuýp s t lửa ánh nhau nên N gi vai trò ch sau H. Nguy n

Trợ lý và Phạm Công Cảnh đứng tuýp sát lừa đánh N nên giữ vai trò thụ động trong vụ án.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối hận, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Trọng Thọ và Phạm Công Cảnh, bị cáo Cao Văn Ngọc là thanh niên, bị cáo Thọ có công tích lao động, huy chương kháng chiến, còn bị cáo H có bố tham gia quân đội, ông nội là thanh niên, công tích huy chương kháng chiến, đây cũng coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo ăn năn hối hận, cố gắng cải tạo xã hội mà chưa cần áp dụng hình phạt tù cho họ nên án treo và nên thi gian thử thách công dân, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, mức hình phạt đối với các bị cáo là khác nhau. Về hình phạt không chỉ vai trò cao nhất trong vụ án mà H còn là đồng phạm chính. Theo Điều 92/2009/HSST ngày 11/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn), phạm tội Thanh Hóa đã xử phạt bị cáo Văn Đình H 12 tháng tù cho họ án treo, thi gian thử thách là 24 tháng với lý do “Vi phạm quy định về việc khi nhập thông tin giao thông công dân”, vì vậy Hội đồng xét xử hình phạt cao hơn so với Cao Văn Ngọc, Nguyễn Trọng Thọ và Phạm Công Cảnh giữ vai trò thụ động nên mức hình phạt thụ động trong vụ án.

Trong vụ án này, Cao Văn Ngọc bị tịch thu 10% thu nhập cá nhân nhưng không khất vãn hình sự, không khất bắt nên Cơ quan chức năng sát nhập tra công an huyện Hà Trung không khất vãn, khất bắt vì hành vi cố ý gây thanh tích là đúng quy định. Ngoài ra, Phạm Văn H khi thấy N bắt đánh thì xuống xe can ngăn, sau khi C, Thọ, H và N xô sát, lừa nhau trên Quốc lộ 1A, H cầm thanh kim loại (Ti c p) màu đen, đã cầm theo N trên xe khách T mức ích phòng vệ, nhưng không có lời nói, hành động giúp đỡ gì trong vụ việc do đó không có căn cứ xử lý đối với anh H.

[3]. Về bị thanh: Các bị cáo và người có quy định liên quan nhưng không ai có yêu cầu bị thanh, nên miễn xét.

[4]. Về vật chứng: Quá trình nhập tra, cơ quan chức năng sát nhập tra công an huyện Hà Trung đã thu giữ: 01 xe ô tô biển kiểm soát 36B - 028.29; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 36B- 028.29; 01 xe ô tô biển kiểm soát 29B - 612.08; 01 đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 29B- 612.08; 04 (bản) thanh kim loại hình tròn, rỗng và 01 (mảnh) thanh kim loại (Ti c p) màu đen, đã cầm. Hai chiếc xe ô tô và đăng ký xe ô tô, c

quan cảnh sát đi u tra công an huyện Hà Trung đã trả lời cho các chủ hộ pháp là đúng quy định. Về việc 04 (bản) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng và 01 (mẫu) thanh kim loại (Tiếp) màu đen, bạc, các báo cáo số đang làm công chứng thì hiện không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Về việc chỉ có 3 khúc mà Văn phòng Huyện đang làm công chứng thì, H khai sau khi sơ vi phạm ra Huyện giám đốc huyện (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) là hành khách trên xe Taxi. Cảnh sát đi u tra Công an huyện Hà Trung đã phê phán việc chèo xe Taxi hành trình tìm kiếm không thu phí nên không có cơ sở xử lý.

[5]. *Vấn đề*: Các báo phí dịch vụ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên,

QUY ĐỊNH

Căn cứ Điều 2, Điều 318; Điều 17; Điều 1, Điều 2 Điều 51; Điều 58; **Điều 65** Bộ luật Hình sự và các báo cáo Văn phòng Huyện, Cao Văn N, Phạm Văn C, Nguyễn Trọng Th.

1. Về tội danh: Các báo cáo Văn phòng Huyện, Cao Văn N, Phạm Văn C, Nguyễn Trọng Th phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

2. Về hình phạt:

X phạm báo cáo Văn phòng Huyện H 30 (*Ba mươi*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (*Sáu mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao báo cáo Văn phòng Huyện H cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

X phạm báo cáo Cao Văn N 27 (*Hai mươi bảy*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (*Năm mươi tư*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao báo cáo Cao Văn N cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, thành phố T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

X phạm báo cáo Phạm Văn C 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao báo cáo Phạm Văn C cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

X phạm báo cáo Nguyễn Trọng Th 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao báo cáo Nguyễn Trọng Th cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện T, thành phố N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người phạm tội hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người phạm tội hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù có bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về vật chủng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) thanh kim loại hình trụ tròn, rỗng và 01 (một) thanh kim loại (Ti cốp) màu đen, ã c (c i m c a các thanh kim loại này theo biên bản giao nhận vật chủng giữa các quan chức sát thủ tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung ngày 12/12/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Văn Đình H, Cao Văn N, Phạm Văn C, Nguyễn Trọng Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án có tính chất phúc thẩm.

Trình hợp pháp bản án sẽ thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tho thu thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thi hành án dân sự thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

N i nh n:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Luật sư bào chữa.

TM. H I NG XÉT X S TH M
Th m phán - Ch to phiên tòa

Tr nh Thanh H ng

H I NG XÉT X S TH M
Các h i th m nhân dân **Th m phán - Ch t a phiên**
tòa

ng V n B Nguy n Th H ng

Tr nh Thanh H ng

